

Số: 26/KH-THTY

Thanh Yên, ngày 25 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030
và tầm nhìn đến 2035

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-BGDĐT, ngày 26/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết của Đảng bộ xã Thanh Yên về phát triển kinh tế, chính trị, xã hội nhiệm kỳ 2025-2030.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Kể từ ngày 01/7/2025, xã Thanh Yên được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã: Thanh Yên, Noong Luống, Pa Thom. Trụ sở xã Thanh Yên đặt tại địa điểm trụ sở cũ của xã Noong Luống.

Xã Thanh Yên là 01 trong 248 xã Biên giới đất liền và thuộc diện được đầu tư trường Liên cấp Tiểu học và THCS theo Thông báo số 81-TB/TW, ngày 18/7/2025 về thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới. Trên địa bàn xã hiện tại có tổng 09 trường học, trong đó có 04 trường Mầm non, 02 trường tiểu học, 02 trường THCS và 01

trường liên cấp TH&THCS. Xã có địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều, trình độ dân trí còn chênh lệch giữa các khu vực. Kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp; các hoạt động dịch vụ, ngành nghề truyền thống còn nhỏ lẻ, quy mô hạn chế. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, song tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo vẫn còn ở mức cao.

Chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo từng bước được triển khai hiệu quả tại địa phương, góp phần nâng cao nhận thức và hành động của người dân đối với sự nghiệp giáo dục. Công nghệ thông tin ngày càng phát triển, giúp người dân tiếp cận nhanh với các thông tin về giáo dục, từ đó đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động dạy học và giáo dục.

Nghị quyết tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thanh Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định rõ chỉ tiêu “Phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới”, đây là tiền đề, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện đổi mới giáo dục.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học Thanh Yên là đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc và chịu sự quản lý trực tiếp của UBND xã Thanh Yên. Nhà trường được công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 tại Quyết định số 318/QĐ-UBND, ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh Điện Biên; đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 tại Quyết định số 84/QĐ-SGDĐT, ngày 07/02/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Đội ngũ giáo viên có đủ cơ cấu bộ môn, có phẩm chất và năng lực chuyên môn vững vàng. Trong 05 năm qua (từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025), Trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến trở lên, cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Chi bộ xếp loại “Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu”, Công đoàn cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, Liên đội Trường nhiều năm liền được công nhận Liên đội vững mạnh. Tập thể, nhiều cá nhân CBGV được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen; Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, Đảng bộ xã tặng Giấy khen.

Trường Tiểu học Thanh Yên đã khẳng định được chức năng, nhiệm vụ của mình đó là chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày được ổn định, giữ vững và nâng lên. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu Chiến lược và các giải pháp cơ bản trong quá trình vận động xây dựng và phát triển của nhà trường, đồng thời đây cũng là cơ sở quan trọng cho chủ trương, định hướng của Ban Chi ủy Chi bộ, Ban Giám hiệu cũng như các hoạt động của CBGV, NV và học sinh nhà trường.

Việc xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035 có một ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo góp phần đáp ứng yêu cầu thực hiện phát triển KTXH xã Thanh Yên giai đoạn 2025-2030.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

1.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Cán bộ quản lý: 02 (Hiệu trưởng, 01 phó Hiệu trưởng).

- Giáo viên: 35 người (26 giáo viên Văn hóa, 03 giáo viên Tiếng Anh; 01 giáo viên Âm nhạc; 02 giáo viên Thể dục; 02 giáo viên Mỹ thuật; 01 giáo viên Tin học; 01 giáo viên kiêm Tổng phụ trách Đội). Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ có 01/35, chiếm 2,9%; Đại học có 34/35, chiếm 97,1%.

- Nhân viên: 03 người (01 nhân viên Thư viện, 01 nhân viên Kế toán, 01 nhân viên Y tế học đường). Nhân viên Hợp đồng theo Nghị định 111: 03 người.

+ Cán bộ quản lý: có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều kinh nghiệm quản lý nhà trường, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gương mẫu, trách nhiệm, sáng tạo; sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

+ Giáo viên có chuyên môn vững vàng, trách nhiệm, yêu nghề, có tinh thần hợp tác và phối hợp tốt với phụ huynh, cộng đồng. Tích cực chủ động thực hiện phương pháp dạy học tích cực, tích hợp thiết bị công nghệ trong dạy học, đặc biệt là ứng dụng công nghệ AI trong giảng dạy; đổi mới linh hoạt phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đội ngũ đảm bảo định mức theo quy định (1,65 giáo viên/lớp), cơ cấu bộ môn tương đối đầy đủ và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018.

+ Nhân viên: có ý thức trách nhiệm, chủ động xây dựng và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với Kế hoạch Chiến lược nhà trường.

1.2. *Học sinh*

Trong 05 năm (từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025), Trường Tiểu học Thanh Yên huy động trẻ trong độ tuổi đi học (từ 6 đến 14 tuổi) đạt 100%; công tác tuyển sinh vào lớp 1 luôn đạt và vượt chỉ tiêu Kế hoạch; duy trì 100% huy động học sinh đúng độ tuổi ở các khối lớp. Tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh bỏ học, chuyển trường có lý do chính đáng. Học sinh hoàn thành chương trình lớp học trên 99%. Học sinh hoàn thành trường trình tiểu học đạt 100%, cụ thể:

a) *Kết quả thực hiện kế hoạch giao trong các năm học*

Năm học	Số lớp			Số học sinh			Ghi chú
	Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ (%)	Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ (%)	
2020-2021	13	13	100	331	331	100	
2021-2022	23	23	100	608	608	100	

2022-2023	23	23	100	599	599	100	
2023-2024	22	22	100	564	564	100	
2024-2025	21	21	100	584	584	100	

b) Kết quả chất lượng giáo dục năng lực, phẩm chất học sinh

Năm học	TS HS	Năng lực				Phẩm chất				Ghi chú
		Tốt	Tỉ lệ %	Đạt	Tỉ lệ %	Tốt	Tỉ lệ %	Đạt	Tỉ lệ %	
2020-2021	331	235	71,0	96	29,0	211	63,7	120	36,3	
2021-2022	608	406	66,8	202	33,2	443	72,8	165	27,2	
2022-2023	599	413	68,9	186	31,1	459	76,6	140	23,4	
2023-2024	564	398	70,6	166	29,4	514	91,1	50	8,9	
2024-2025	584	433	71,1	151	28,9	571	97,8	13	2,2	

c) Kết quả các cuộc thi, giao lưu

- Cuộc thi Olympic Toán trên Internet có 538 em đạt giải vòng thi cấp Trường, 326 em đạt giải vòng thi cấp Huyện, 258 em đạt giải vòng thi cấp tỉnh.

- Cuộc thi IOE trên Internet có 335 em đạt giải vòng thi cấp trường, 89 em đạt giải vòng thi cấp huyện, 49 em đạt giải vòng thi cấp tỉnh.

- Cuộc thi Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng Internet có 426 em đạt giải vòng thi cấp trường, 298 em đạt giải vòng thi cấp huyện, 147 em đạt giải vòng thi cấp tỉnh.

- Cuộc thi giao lưu Olympic Toán, Tiếng Việt, Tiếng anh khối 4,5 do Phòng GDĐT huyện tổ chức đạt: 104 em (02 Nhất; 16 Nhì; 18 Ba; 69 Khuyến khích), cấp tỉnh đạt: 17 giải (01 Nhất, 02 Nhì; 07 Ba; 7 Khuyến khích).

- Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng: 09 sản phẩm dự thi đạt giải cấp huyện đạt 03 Khuyến khích. Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện đạt: 14 giải (05 Nhất; 05 Nhì; 4 Ba; 05); cấp tỉnh: 05 giải (02 Nhất; 02 Nhì; 01 Ba).

d) Kết quả khen thưởng

Năm học	Tổng số HS	Tiêu biểu		Vượt trội		Xuất sắc		Ghi chú
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
2020-2021	331	4	1,2%	30	9,0%	98	29,6%	

2021-2022	608	35	5,8%	84	13,8%	188	30,9%	
2022-2023	599	45	7,5%	45	7,5%	180	30,1%	
2023-2024	564	70	12,4%	19	3,4%	166	29,4%	
2024-2025	584	0		249	42,6%	158	27,1%	

** Đánh giá chung:* Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong những năm gần đây đã có nhiều khởi sắc, tỷ lệ học sinh cấp huyện, cấp tỉnh đều đạt chỉ tiêu và vượt chỉ tiêu; chất lượng giáo dục toàn diện học sinh tương đối ổn định.

1.3. Cơ sở vật chất

TT	Nội dung	ĐVT	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	Ghi chú
1	Phòng học	Phòng	20	17	3		
2	Phòng phục vụ học tập	Phòng					
2.1	Phòng học môn Âm nhạc		1		1		
2.2	Phòng học môn Mỹ thuật		1			1	
2.3	Phòng học môn Tin học		2	1	1		
2.4	Phòng học môn Ngoại ngữ		1	1			
2.5	Phòng đa chức năng		0				
3	Khối phòng hỗ trợ học tập	Phòng					
3.1	Thư viện		1		1		
3.2	Phòng thiết bị giáo dục		1	1			
3.3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập		1	1			
3.4	Phòng Đoàn, Đội		1	1			
3.5	Phòng truyền thống		0				
4	Khối phụ trợ	Phòng					
4.1	Phòng họp		0				
4.2	Phòng các tổ chuyên môn		0				

TT	Nội dung	ĐVT	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	Ghi chú
4.3	Phòng y tế trường học		2	1	1		
4.4	Nhà kho		1				1
4.5	Khu để xe CBGV, NV		1				1
4.6	Khu vệ sinh học sinh		2				2
5	Khu sân chơi, TDTT						
5.1	Sân trường		2				
5.2	Sân thể dục thể thao		2				
5.3	Nhà đa năng		1		1		
5.4	Bể bơi		0				
6	Khối phục vụ sinh hoạt						
6.1	Phòng công vụ giáo viên		0				
6.2	Nhà bếp		2		1	1	
6.3	Kho bếp		1		1		
6.4	Nhà ăn		2		2		
6.5	Phòng ở nội trú		0				
6.6	Phòng quản lý học sinh		0				
6.7	Phòng sinh hoạt chung		0				
6.8	Nhà văn hóa		0				

1.4. Điểm mạnh

Ban Giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có năng lực trong công tác quản trị nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục cụ thể chi tiết. Tổ chức, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả, phát huy dân chủ. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể trong Trường đạt thành tích trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt vai trò tự chủ, chịu trách nhiệm.

Đội ngũ giáo viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên

môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều cá nhân giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy. 100% giáo đạt chuẩn trình độ đào tạo, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới và Chương trình GDPT 2018. Phòng học bộ môn đầy đủ, trang thiết bị phục vụ quá trình dạy và học đã dần đáp ứng. Cảnh quan nhà trường đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc”.

1.5. Điểm yếu

Trong bối cảnh KTXH địa phương còn nhiều khó khăn, thu nhập bình quân của người dân còn thấp; sự quan tâm của một bộ phận phụ huynh đối với việc học của con em còn hạn chế.

Địa bàn dân cư rộng, đời sống người dân còn khó khăn. Học sinh là người dân tộc thiểu số chiếm trên 60%, nhiều học sinh có hoàn cảnh đặc biệt cha mẹ đi làm xa, sống với ông bà hoặc người thân, thiếu sự chăm sóc đầy đủ.

Cơ sở vật chất một số hạng mục đã xuống cấp như 03 phòng học tại điểm trường Việt Yên (xây dựng từ năm 1991); các khối phòng học tạm gồm môn Mỹ thuật, 01 phòng Tin học; trang thiết bị dạy học còn thiếu; kinh phí dành cho tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống còn thấp; việc huy động xã hội hóa gặp khó khăn do đời sống kinh tế, mức thu nhập của nhiều gia đình phụ huynh rất thấp.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

Ngày 22/8/2025, Bộ Chính trị ký ban hành Nghị quyết 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, kế thừa và phát triển từ Nghị quyết 29; Nghị quyết số 281/NQ-CP, ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng ủy - HĐND - UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, các ban ngành đoàn thể, sự đồng tình của phụ huynh học sinh và nhân dân.

Nghị quyết tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thanh Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 xã định rõ chỉ tiêu “Phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới”, đây là tiền đề, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện đổi mới giáo dục của nhà trường.

Nhận thức người dân được nâng cao rõ rệt với tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc và đặc biệt là tinh thần hiếu học, đây là một yếu tố hết sức quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục của địa phương và nhà trường; các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tích tham gia hỗ trợ giáo dục tạo điều kiện thuận lợi, góp phần tạo dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, hạnh

phúc cho học sinh.

Là giai đoạn thực hiện lộ trình đổi mới Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học từ năm học 2020-2021, nên đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường và năng lực giáo dục; là giai đoạn thực hiện chuyển đổi số, CBGV, NV và học sinh được tiếp cận, làm việc nhiều trong môi trường số hóa, nâng cao chất lượng trong công tác quản trị giáo dục và phương pháp giảng dạy hiện đại của mỗi giáo viên.

2.2. Thách thức

Diễn biến thiên tai, dịch bệnh phức tạp làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục, thường xuyên thay đổi, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Các tệ nạn xã hội vẫn liên tục xuất hiện, đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút đã dần thâm nhập và các nhà trường làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục học sinh.

Trong thời kỳ kỷ nguyên số cũng ảnh hưởng lớn đến học sinh, vừa mang lại nhiều lợi ích như tiếp cận nguồn tài nguyên học tập đa dạng, phát triển kỹ năng công nghệ, vừa tiềm ẩn nhiều nguy cơ như mất tập trung, sao nhãng, lạm dụng mạng xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và sự an toàn của các em.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Nâng cao công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học với phương châm chủ động, từ sớm, từ xa; có phương án tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh, khi được đến trường học trực tiếp, khi tạm dừng đến trường học trực tuyến tại nhà.

Đổi mới công tác quản lý, nhà trường trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBGV, NV đủ “Tâm và Tầm” để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học, công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; không để học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém. Phân đấu đạt Trường có chất lượng tốt, đảm bảo các tiêu chí của Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Tham mưu UBND xã từng bước xây dựng, tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng tập thể nội bộ đoàn kết; hằng năm, phân đấu Chi bộ đánh giá xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đơn vị văn hóa, Trường đạt danh hiệu tập thể LĐTĐ trở lên, đạt chuẩn “Trường học hạnh phúc, an toàn”.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn

Xây dựng và phát triển để phân đấu Trường Tiểu học Thanh Yên trở thành một trong những Trường Tiểu học tiêu biểu của xã Thanh Yên, là nơi mà mỗi

học sinh đều được quan tâm, đối xử công bằng, phát huy tối đa tiềm năng của mình hướng đến việc phát triển một thế hệ học sinh không chỉ giỏi về kiến thức mà còn có kỹ năng sống, biết chia sẻ; có tinh thần trách nhiệm, yêu quê hương và đất nước.

2. Sứ mệnh

Trường Tiểu học Thanh Yên cam kết tạo dựng một môi trường giáo dục lành mạnh, hạnh phúc, thân thiện và sáng tạo; giúp mỗi học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ; khuyến khích sự tự tin, tự lập và khả năng học tập suốt đời của mỗi em, nhằm xây dựng nền tảng vững chắc cho tương lai.

3. Các giá trị cốt lõi

Lễ phép - Thân thiện - Chăm chỉ - Trung thực - Sáng tạo - Nhân ái - Trách nhiệm - Yêu nước.

III. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

Trường Tiểu học Thanh Yên phấn đấu trở thành một ngôi trường có chất lượng cao, là điểm sáng trong hệ thống giáo dục địa phương; xây dựng môi trường học tập hiện đại, thân thiện, hạnh phúc, an toàn và sáng tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; đào tạo học sinh có tri thức nền tảng vững chắc, phẩm chất đạo đức tốt, kỹ năng sống và năng lực hội nhập quốc tế, đồng thời bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên giỏi chuyên môn, tâm huyết, sáng tạo, ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong dạy học.

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

1.2.1. Mục tiêu ngắn hạn (giai đoạn 2025-2030)

- Năm 2027: Hoàn thành kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục Mức độ 3 và kiểm tra công nhận lại Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

- Chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao. Thương hiệu, vị thế nhà trường được nâng cao.

- Phấn đấu tập thể nhà trường được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân Chương Lao động Hạng III.

1.2.2. Mục tiêu dài hạn (tầm nhìn đến 2035)

- Duy trì giữ vững Trường đạt chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3, trường Chuẩn quốc gia Mức độ 2.

- Chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao. Thương hiệu, vị thế nhà

trường được nâng cao.

2. Chỉ tiêu

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên*

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và khai thác, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý chuyên môn đặc biệt ứng dụng trí tuệ nhân tạo IA trong dạy - học và quản lý chuyên môn.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá Tốt trên 95%.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Tốt và Khá, trong đó loại Tốt trên 30%.

2.2. *Học sinh*

2.2.1. Quy mô:

a) Lớp học: Hằng năm, duy trì 20 lớp trở lên.

b) Học sinh: Quy mô trên 500 học sinh.

c) Xếp loại chất lượng giáo dục:

- Năng lực: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên, trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt trên 60%.

- Phẩm chất học sinh: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt trở lên, trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt trên 60%.

- Hoàn thành chương trình lớp học trên 99%. Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh phải bỏ học giữa chừng vì lý do chủ quan, khách quan.

d) Khen thưởng: trên 60%, trong đó có trên 25% học sinh Xuất sắc.

2.3. *Cơ sở vật chất*

Cơ sở vật chất các phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng, sân chơi, bãi tập, khuôn viên nhà trường được mua sắm, đầu tư, sửa chữa nâng cấp, đảm bảo theo quy định của Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 14/2025/TT-BGDĐT, ngày 18/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phòng học bộ môn cho cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham mưu xây thêm nhà 3 tầng 10 phòng học để đảm bảo đủ các phòng phục vụ cho hoạt động dạy và học. Xây dựng nhà trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp chung

Tuyên truyền trong CBGV, NV và học sinh về nội dung Kế hoạch Chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các CBGV, NV trong trường theo các nội dung của Kế hoạch Chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của tập thể nhà trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch Chiến lược.

Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên. Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội, giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm giải trình về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của Trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2. Tổ chức bộ máy

Kiến tạo cơ cấu tổ chức, phân công bố trí hợp lý, khoa học, phát huy năng lực, sở trường của từng cá nhân CBGV, NV phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện phân cấp, phân quyền, quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong nhà trường, gắn trách nhiệm của người đứng đầu.

2.3. Công tác đội ngũ

Xây dựng đội ngũ CBGV, NV đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục phẩm chất và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh phát huy hết năng lực bản thân, có được những kỹ năng sống cơ bản.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với lộ trình đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục tiểu học.

2.5. Cơ sở vật chất

Tham mưu với các cấp từng bước xây dựng CSVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin đảm bảo cho việc sử dụng, khai thác hiệu quả trong quản lý, dạy và học.

2.6. Kế hoạch - Tài chính

Xây dựng Kế hoạch phát triển hằng năm của nhà trường. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, minh bạch các nguồn thu, chi.

Tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân trong hoạt động xã hội hóa giáo dục.

Tham mưu xây dựng, tu sửa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị và khai thác, sử dụng hiệu quả.

2.7. Chương trình truyền thông và quảng bá hình ảnh, thương hiệu

Hiện đại và khai thác có hiệu quả trang Website và Fanpage của nhà trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí,... Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng, của ngành, địa phương, nhà trường nhằm lan tỏa, chia sẻ giới thiệu, quảng bá hình ảnh nhà trường.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng CBGV, NV.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân CBGV, NV đối với quá trình xây dựng nhà trường.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến Kế hoạch Chiến lược

Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn

thể CBGV, NV, chính quyền địa phương, phụ huynh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch Chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Kế hoạch Chiến lược. Điều chỉnh Kế hoạch Chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện Kế hoạch Chiến lược

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2025-2030.

- Tích cực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.
- Khuyến khích, tạo điều kiện để CBGV được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý Nhà nước.
- Nâng cao chất lượng dạy học theo Chương trình GDPT 2018.
- Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục Mức độ 3 và kiểm tra công nhận lại Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào năm 2027.

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2030-2035.

- Tích cực bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.
- Khuyến khích, tạo điều kiện để CBGV được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý Nhà nước.
- Duy trì giữ vững kiểm định chất lượng giáo dục Mức độ 3 và Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.
- Nâng cao chất lượng dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGV, NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện Kế hoạch trong Tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện Kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện Kế hoạch.

Xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược, Kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện Kế hoạch.

8. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội. Ra sức rèn luyện phẩm chất và năng lực để trở thành những người công dân tốt.

9. Cha mẹ học sinh

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch Chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em.

10. Các Tổ chức đoàn thể trong Trường

Hằng năm xây dựng Chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để thực hiện tốt Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường.

11. Kiến nghị

Đề nghị Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp tục quan tâm, tham mưu với UBND xã hỗ trợ, hướng dẫn về chuyên môn, tạo cơ chế chính sách, tài chính, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để nhà trường thực hiện hiệu quả các mục tiêu Kế hoạch Chiến lược đề ra.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến 2035 của Trường Tiểu học Thanh Yên. Kính mong Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH (để b/c);
- UBND xã (để b/c);
- Các Tổ chuyên môn (t/h);
- Trang Web Trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Thu Hương

PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ THANH YÊN